

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT**

**TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2021  
DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT KẾT QUẢ XÉT TUYỂN HỌC BẠ THPT - ĐỢT GIA HẠN/ĐỢT 2  
Ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - Mã ngành: 7480201**

STT	SBD	Mã ngành	Tên ngành	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mã Tỉnh	Mã Huyện	Đối tượng	Khu vực	Điểm XT	Ghi chú
1	TDL020113	7480201	Công nghệ thông tin	Phạm Tuấn Anh	28/07/2002	Nam	25	07		3	18.40	
2	TDL020184	7480201	Công nghệ thông tin	Lương Nguyễn Bảo Anh	16/10/2003	Nam	42	03	01	1	21.45	
3	TDL020369	7480201	Công nghệ thông tin	Huỳnh Hà Trọng	12/06/2003	Nam	42	01		1	23.60	
4	TDL020309	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Điền Thái	29/11/2003	Nữ	41	01		2	22.35	
5	TDL020455	7480201	Công nghệ thông tin	Trịnh Tâm	25/07/2003	Nam	45	02		3	20.20	
6	TDL020004	7480201	Công nghệ thông tin	Lê Thành	23/10/2003	Nam	42	03		1	18.45	
7	TDL020277	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Thành	27/04/2003	Nam	42	01		1	19.65	
8	TDL020292	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Tiến	13/10/2003	Nam	42	01		1	22.05	
9	TDL020562	7480201	Công nghệ thông tin	Tạ Quốc	21/04/2002	Nam	42	07		1	19.35	
10	TDL020291	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Anh	6/11/2003	Nam	42	01		1	20.45	
11	TDL020151	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Châu Quốc	02/05/2003	Nam	45	07		2NT	18.60	
12	TDL020374	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Cao Nhất	26/06/2003	Nam	45	01		2	19.95	
13	TDL020276	7480201	Công nghệ thông tin	Đinh Xuân	05/01/2003	Nam	41	03		2	20.55	
14	TDL020139	7480201	Công nghệ thông tin	Lê Thị Lệ	24/07/2003	Nữ	42	01		1	18.75	
15	TDL020582	7480201	Công nghệ thông tin	Võ Văn	23/06/2003	Nam	40	01		1	23.15	
16	TDL020161	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Minh	08/11/2002	Nam	42	10		1	19.75	
17	TDL020059	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Hữu	18/06/2003	Nam	42	01		1	24.25	
18	TDL020027	7480201	Công nghệ thông tin	Võ	30/09/2003	Nam	42	01		1	21.45	
19	TDL020182	7480201	Công nghệ thông tin	Hồ Ngọc Khải	26/04/2000	Nam	42	01		1	20.25	
20	TDL020345	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Hữu	23/11/2003	Nam	42	01		1	21.60	
21	TDL020421	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Thái	09/01/2002	Nam	42	03		1	25.05	
22	TDL020084	7480201	Công nghệ thông tin	Lương Văn	27/02/2003	Nam	42	01		1	22.90	
23	TDL020490	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Quốc	15/05/2002	Nam	42	05		1	18.65	
24	TDL020279	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Thị Hoài	26/04/2003	Nữ	42	01		1	22.15	
25	TDL020124	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Hoàng	02/08/2003	Nam	42	01		1	19.85	
26	TDL020325	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Nhật Quang	20/04/2002	Nam	42	01		1	26.05	
27	TDL020523	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Gia	05/08/2003	Nam	45	01		2	23.55	
28	TDL020578	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Nhật	20/12/2002	Nam	42	01		1	18.85	
29	TDL020187	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Ngọc	18/11/2003	Nam	42	02		1	21.70	
30	TDL020459	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Thị	13/10/2002	Nữ	42	12		1	18.75	
31	TDL020389	7480201	Công nghệ thông tin	Đỗ Anh	14/07/2003	Nam	42	01		1	18.95	
32	TDL020586	7480201	Công nghệ thông tin	Phạm Hữu Đăng	17/04/2003	Nam	42	01		1	21.05	
33	TDL020123	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Tấn Cao	05/02/2003	Nam	42	01		1	19.65	
34	TDL020388	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Thanh	26/03/2003	Nam	42	01		1	19.05	
35	TDL020030	7480201	Công nghệ thông tin	Đỗ Thanh	12/12/2003	Nam	41	02		1	21.55	
36	TDL020185	7480201	Công nghệ thông tin	Lâm Quang	15/08/2003	Nam	42	02		1	21.95	
37	TDL020385	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Văn	21/06/2003	Nam	43	09		1	20.25	
38	TDL020472	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Đức Đại	15/02/2003	Nam	40	10		1	24.60	
39	TDL020130	7480201	Công nghệ thông tin	Đoàn Tấn	04/01/2003	Nam	42	01		1	21.75	
40	TDL020107	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Hoàng	08/11/2003	Nam	42	01		1	21.95	
41	TDL020330	7480201	Công nghệ thông tin	Lơ Mu Ha Thê	16/02/2003	Nam	42	06	01	1	23.85	
42	TDL020166	7480201	Công nghệ thông tin	Hà Ngọc Quang	13/10/2003	Nam	47	01		2	20.20	
43	TDL020415	7480201	Công nghệ thông tin	Trương Trung	04/05/2003	Nam	42	01		1	19.90	
44	TDL020486	7480201	Công nghệ thông tin	Lê Hà Hiếu	04/06/2003	Nam	38	08		1	20.65	
45	TDL020093	7480201	Công nghệ thông tin	Đinh Khải	06/05/2003	Nữ	42	01		1	20.55	
46	TDL020098	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Trường	17/02/2003	Nam	42	01		1	18.65	
47	TDL020416	7480201	Công nghệ thông tin	Bùi Ngọc	16/02/2003	Nam	42	01		1	18.05	

48	TDL020510	7480201	Công nghệ thông tin	Lê Hồng	Phúc	15/12/2003	Nam	39	01		2	20.25	
49	TDL020525	7480201	Công nghệ thông tin	Huỳnh Thiên	Phúc	24/09/2003	Nam	42	01		1	20.05	
50	TDL020462	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Dương Hồng	Phụng	09/11/2003	Nữ	47	02		2NT	21.60	
51	TDL020202	7480201	Công nghệ thông tin	Phạm Anh	Quân	17/10/2003	Nam	42	03		1	20.45	
52	TDL020203	7480201	Công nghệ thông tin	Đỗ Anh	Quân	18/09/2003	Nam	01	26		1	19.05	
53	TDL020174	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Minh	Quốc	16/07/2003	Nam	42	01		1	19.00	
54	TDL020437	7480201	Công nghệ thông tin	Trương Minh	Quyền	26/07/2000	Nam	42	01		1	27.65	
55	TDL020299	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Mai Trúc	Quỳnh	20/01/2003	Nữ	42	03		1	19.90	
56	TDL020539	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Phan Thanh	Sang	23/08/2003	Nam	42	08		1	25.65	
57	TDL020225	7480201	Công nghệ thông tin	Thân Văn	Tài	10/11/2003	Nam	30	06		2NT	20.50	
58	TDL020403	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Hữu	Thế	12/09/2003	Nam	41	01		3	19.20	
59	TDL020424	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Thanh	Thuần	06/09/2002	Nam	42	01		1	21.55	
60	TDL020255	7480201	Công nghệ thông tin	Trịnh Quang	Tiền	13/01/2003	Nam	42	01		1	18.45	
61	TDL020298	7480201	Công nghệ thông tin	Đinh Thị Kiều	Trang	04/11/2003	Nữ	42	04		1	19.75	
62	TDL020524	7480201	Công nghệ thông tin	Nông Đức	Trí	16/11/2002	Nam	42	03	01	1	22.95	
63	TDL020081	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Phương	Trinh	13/07/2003	Nữ	45	07		2NT	19.00	
64	TDL020186	7480201	Công nghệ thông tin	Phạm Ngọc Thùy	Trinh	20/09/2002	Nữ	42	02		1	21.20	
65	TDL020194	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Ngọc Băng	Trinh	10/09/2003	Nữ	42	02		1	21.90	
66	TDL020408	7480201	Công nghệ thông tin	Bảo Hoàng Thiên	Trúc	21/04/2001	Nam	42	01		1	19.75	
67	TDL020034	7480201	Công nghệ thông tin	Lê Nguyễn Quốc	Trung	08/06/2003	Nam	42	01		1	20.05	
68	TDL020037	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Nhật	Trung	31/08/2003	Nam	42	01		1	24.05	
69	TDL020275	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Hữu Thành	Trung	09/03/2003	Nam	41	03		2	21.15	
70	TDL020442	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Đăng Quang	Trung	01/01/2003	Nam	40	14		1	19.85	
71	TDL020390	7480201	Công nghệ thông tin	Dương Nhật	Trường	12/12/2003	Nam	41	01		2	20.05	
72	TDL020001	7480201	Công nghệ thông tin	Phan Bùi Mĩ	Tú	26/02/2003	Nữ	42	01		1	20.95	
73	TDL020508	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Công Anh	Tú	08/12/2002	Nam	42	01		1	20.55	
74	TDL020339	7480201	Công nghệ thông tin	Bành Thanh	Tuấn	23/11/2003	Nam	41	01		1	22.55	
75	TDL020457	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Công	Tuấn	11/08/2003	Nam	42	02		1	20.10	
76	TDL020283	7480201	Công nghệ thông tin	Hoàng Anh	Văn	05/12/2003	Nam	42	01		1	22.05	
77	TDL020285	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Ngọc	Vinh	01/01/2003	Nam	42	03		1	23.05	
78	TDL020278	7480201	Công nghệ thông tin	Lê Nguyễn Song	Vũ	04/09/2003	Nam	42	01		1	20.45	
79	TDL020266	7480201	Công nghệ thông tin	Trần Quốc	Vương	13/06/2003	Nam	47	10		1	23.25	
80	TDL020440	7480201	Công nghệ thông tin	Nguyễn Phi	Yến	18/12/2003	Nữ	41	04		2NT	19.20	

**Tổng danh sách: 80 thí sinh**